TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 183/2017/QĐST-HNGĐ	*Cầu Ngang, ngày 17 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 227/2017/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2017 , giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu T, sinh ngày 27/7/1997.

Địa chỉ: ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Phan Văn P, sinh ngày 18/6/1991.

Địa chỉ: ấp N, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thu T, sinh ngày 27/7/1997 và anh Phan Văn P, sinh ngày 18/6/1991.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: chị Lê Thị Thu T và anh Phan Văn P tự nguyện thuận tình ly hôn.
- *Về con chung*: chị Lê Thị Thu T được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Phan Lê Mỹ T1 sinh ngày 15/11/2016.
- *Về cấp dưỡng nuôi con*: chị Lê Thị Thu T không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.Vì lợi ích của con, khi cần thiết và có yêu cầu của các bên,Tòa án có thể thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: không có.

-*Về án phí*: chị Lê Thị Thu T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010652 ngày 23/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang, chị T được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Cầu Ngang;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Tranh